

Thanh Hoá, ngày 30 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO
CỦA HĐQT TRÌNH ĐHĐCĐ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ
THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐHĐCĐ

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 25

- Căn cứ Luật doanh nghiệp của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 25.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của BKS, báo cáo tài chính năm 2016:

1.1 Nội dung báo cáo của HĐQT, báo cáo của BKS: Như tài liệu trình ĐHĐCĐ.

1.2 Báo cáo tài chính năm 2016

* Báo cáo kiểm toán số: 208/BCKT/TC ngày 10/03/2017 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) (có báo cáo kèm theo)

* **Tình hình tài chính Công ty tại ngày 31/12/2016.**

1- Tài sản ngắn hạn	110.186.213.815
- Tiền và các khoản tương đương tiền	1.353.836.598
- Các khoản phải thu	45.142.407.733
- Hàng tồn kho	63.689.969.122
- Tài sản ngắn hạn khác	362
2- Tài sản dài hạn	27.883.625.721
- Tài sản cố định	25.768.471.032
+ Nguyên giá	64.882.636.368
+ Hao mòn lũy kế	(39.114.165.336)
- Chi phí XDCB dở dang	0
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	38.980.134
- Tài sản dài hạn khác	2.076.174.555
3- Nợ phải trả	131.329.048.046
- Nợ ngắn hạn	129.140.048.046
- Nợ dài hạn	2.189.000.000
4- Vốn chủ sở hữu	6.740.791.490
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	43.437.000.000
- Thặng dư vốn cổ phần	2.984.347.320
- Quỹ đầu tư phát triển	15.132.059.403
- Lợi nhuận chưa phân phối	(54.812.615.233)

*** Kết quả kinh doanh:**

1- Tổng doanh thu và thu nhập khác:	162.798.824.644
2- Tổng chi phí:	161.281.879.415
3- Tổng lợi nhuận sau thuế:	1.516.945.229
4- Cổ tức	0

*** Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2016:**

- Tổng giá trị SXKD: Thực hiện 154,372 tỷ đồng/KHN 150 tỷ đồng đạt 103% kế hoạch năm.

- Trong đó:

+ Giá trị SXKD trong lĩnh vực xây lắp: Thực hiện 115,794 tỷ đồng/KHN 114 tỷ đồng bằng 102% kế hoạch năm;

+ Giá trị SXKD trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp: Thực hiện 38,577 tỷ đồng/KHN 36 tỷ đồng bằng 107% kế hoạch năm;

Sản phẩm sản xuất đạt 30,345 triệu viên /KH33 triệu viên đạt 92% KH năm

+ Doanh thu: Thực hiện 155,868 tỷ đồng/ KHN 139,7 tỷ đồng bằng 111,6% kế hoạch năm.

+ Các khoản nộp Nhà nước: 12,196 tỷ đồng/KHN 10 tỷ đồng đạt 122% KHN

+ Thu vốn: 153,263 tỷ đồng/KHN 147 tỷ đồng bằng 104% kế hoạch năm.

+ Giá trị đầu tư: 7,016 tỷ đồng/KHN 10,15 tỷ đồng đạt 69% KH năm

+ Lợi nhuận: 1,517 tỷ đồng/2 tỷ đồng đạt 75,85% KH

+ Thu nhập bình quân: Thực hiện 5,5 triệu đồng/ người/ tháng đạt 100% kế hoạch.

2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2017:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Ghi chú
A	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	10⁶đ	160.000	
I	Giá trị kinh doanh xây lắp	10 ⁶ đ	120.000	
II	Giá trị SXCN	10 ⁶ đ	40.000	
III	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH			
1	Tổng doanh thu	10 ⁶ đ	152.200	
	Doanh thu xây lắp	10 ⁶ đ	120.700	
	Doanh thu SXCN	10 ⁶ đ	31.500	
2	Tiền về tài khoản (thu vốn)	10 ⁶ đ	140.300	
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.000	
4	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	18.500	
VI	LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG			
	Tổng số CBCNV bình quân sử dụng	người	350	
	Thu nhập bình quân hàng tháng	10 ³ đ	5.500	
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶đ	6.000	
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	2.000	
2	Thiết bị	10 ⁶ đ		
3	Dự án nuôi trồng thủy sản	10 ⁶ đ	1.500	
4	Dự án khai thác mỏ đất	10 ⁶ đ	1.000	
5	Chi khác	10 ⁶ đ		

3. Thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/QH13 ngày 26/11/2014.

* Các nội dung cần sửa đổi như sau:

Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung dự kiến sửa đổi
Mục 13, Điều 27- “Cacs cuộc họp của HĐQT”	13. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của chủ tịch Hội đồng quản trị.	13. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên hội đồng quản trị có mặt (trên 80%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Thông qua bổ sung nguồn vốn phát triển sản xuất bằng công nợ cổ tức năm 2010 chưa thanh toán:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 25;

- Căn cứ quy chế quản lý tài chính của Công ty;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011, ngày 27/04/2011 (Phân phối lợi nhuận chia cổ tức năm 2010);

- Căn cứ số dư công nợ Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2016 (Số dư công nợ cổ tức phát sinh từ năm 2010 đến nay chưa thanh toán)

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và phê duyệt số tiền: **3.040.590.000** đồng (tiền cổ tức năm 2010) tương đương 7% vốn điều lệ, không chi trả cổ tức mà được bổ sung vào nguồn vốn đầu tư phát triển của công ty.

5. Thông qua Lựa chọn Công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán phù hợp với quy định của pháp luật để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

6. Thông qua Báo cáo quyết toán thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016. Dự toán tổng mức thù lao năm 2017

a/ Báo cáo chi thù lao năm 2016

- Dự toán chi phí thù lao HĐQT, BKS năm 2015: 288.000.000 đồng

- Quyết toán thực tế theo tỉ lệ hoàn thành kế hoạch SXKD (103%): 252.000.000 đồng (01 TVHĐQT – Ông Hoàng Sỹ Tiến nhận lương, không có thù lao)

- Trong đó:

+ Tiền thù lao HĐQT : 168.000.000 đồng

+ Tiền thù lao BKS : 84.000.000 đồng

b/ HĐQT trình ĐHCĐ thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2017

- Tổng dự toán tiền thù lao năm 2017 : 288.000.000 đồng.

- Trong đó:

+ Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/ người/tháng

+ Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/ người/tháng

- + Trưởng ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/người/tháng
+ Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng

Tiền lương, thù lao Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, BKS được tạm thanh toán hàng tháng theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch SXKD phù hợp với qui chế trả lương của Công ty.

+ Quyết toán khi kết thúc năm tài chính sau khi có kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS được quyết toán phù hợp với quy chế trả lương của công ty phù hợp với loại doanh nghiệp và theo quy định của pháp luật.

7. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016-2020.

8. Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thông qua các vấn đề khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ

9. Thông qua cơ cấu tổ chức Công ty, cơ cấu thành viên HĐQT, BKS

Cơ cấu tổ chức bộ máy công ty

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị: 05 người;
3. Ban kiểm soát: 03 người
4. Ban tổng giám đốc điều hành: 05 người (Tổng giám đốc và 4 phó tổng giám đốc)
 - Các Phòng ban: 05 phòng ban: Phòng tài chính kế toán, Phòng Kinh tế kế hoạch, Phòng quản lý kỹ thuật, Phòng quản lý thiết bị - vật tư, Phòng Tổ chức hành chính;
 - Chi nhánh Nhà máy gạch Tuynel Quảng Yên;
 - Các ban chỉ huy công trường và các Ban quản lý dự án; Các xí nghiệp.

Kính thưa Quý cổ đông trên đây là báo cáo những vấn đề HĐQT trình ĐHĐCĐ, đề nghị Quý cổ đông xem xét thông qua./.

Trân Trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Phạm Văn Chung